| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐOAN HÙNG**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 82/2019/QĐST-HNGĐ | *Đoan Hùng, ngày 03 tháng 4 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Doãn Thị H, sinh năm 1991

Cư trú tại: Thôn a, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Lưu Quang V, sinh năm 1991

Cư trú tại: Thôn N, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Doãn Thị H và anh Lưu Quang V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Doãn Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lưu Trí Y, sinh ngày 08/3/2011. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Doãn Thị H nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền chị H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003107, ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Hoàn lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

đã ký

**Lê Vũ Thường**